

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25/8/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST- KDTM ngày 14/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số, phường, quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông T, Tổng giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Tr, Giám đốc Ngân hàng N, Chi nhánh Quảng Bình; Địa chỉ: Số, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần thương mại g; Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo pháp luật bà D, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền ông D; Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 315/2017/HĐTD ngày 13/09/2017 và Hợp đồng tín dụng số 485/2018/HĐTD ngày 18/09/2018; Công ty Cổ phần Thương mại G phải trả nợ cho Ngân hàng N với tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 25/8/2022 là: 8.313.972.811 đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ, ba trăm mười ba triệu, chín trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm mười một đồng*); Trong đó: Nợ gốc: 6.000.000.000 đồng; Nợ lãi: 2.313.972.811 đồng.

- Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên chậm nhất đến hết ngày 30/9/2022.

- Kể từ ngày 26/8/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do

các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số 315/2017/HĐTD ngày 13/09/2017 và Hợp đồng tín dụng số 485/2018/HĐTD ngày 18/09/2018 được ký kết giữa Ngân hàng N– Chi nhánh Quảng Bình và Công ty cổ phần thương mại g.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Sau ngày 30/9/2022 nếu Công ty cổ phần thương mại g không trả hết số nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp tại các Hợp đồng thế chấp số 289/2017/HĐTC ngày 30/08/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 290/2017/HĐTC ngày 30/08/2017 ký kết giữa Ngân hàng N, Chi nhánh Quảng Bình và Công ty cổ phần thương mại g các tài sản thế chấp gồm:

Nhà xưởng tại thửa đất số 332, tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 479034, Sổ vào sổ cấp GCN: CT 03266 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/05/2017, đứng tên Công ty cổ phần thương mại g; Địa chỉ tài sản: Xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Văn phòng làm việc, nhà xưởng phơi gói, nhà kho chứa than, nhà đập gói và lò đốt tại thửa đất số 334, tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 479035, Sổ vào sổ cấp GCN: CT 03267 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/05/2017, đứng tên Công ty cổ phần thương mại g; Địa chỉ tài sản: Xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng N thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty cổ phần thương mại g để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty cổ phần thương mại g phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 58.156.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng N không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 58.007.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001210 ngày 14/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Toà án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc